

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **106/2023/HS-ST**.
Ngày: 24-5-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N – TỈNH ĐỒNG NAI**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lợi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thái Minh Trí

Bà Trần Thanh Phương

- Thư ký phiên Tòa: Ông Lê Thanh Duy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Sơn - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 22 và 24 tháng 5 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 03/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 119/2023/HSST-QĐ ngày 23/02/2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 189/2023/HSST- QĐ ngày 24/3/2023; Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 47/TB- TA ngày 30/3/2023; Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 203/TB- TA ngày 12/4/2023; Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 398/TB- TA ngày 11/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện N đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Xuân B, (tên gọi khác: không) sinh năm 1993 tại tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp NT, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn B và bà Thân Thị Tuyết N. Bị cáo chưa có vợ con.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhưng hiện bị cáo đang bị tạm giữ theo quyết định số 243/QĐ- CSĐT – MT ngày 20/5/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện N.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Ngọc S, (tên gọi khác: không) sinh năm 1998 tại tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp NT, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc

tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc H và bà Nguyễn Thị T. Bị cáo chưa có vợ con.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Hoàng Anh T, (tên gọi khác: Tịu), sinh năm 1989 tại Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp NT, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn T2 và bà Nguyễn Thị T3 (đã chết); có vợ là Nguyễn B H- sinh năm 1989; bị cáo chưa có con.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Đức M, (tên gọi khác: không), sinh năm 1987 tại Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp TN, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị T4; Bị cáo chưa có vợ con.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 27/6/2022 đến ngày 06/7/2022 được hủy bỏ tạm giữ, sau đó bỏ trốn và bị truy nã, đến ngày 07/3/2023 bị cáo ra đầu thú, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện N.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Thân Hoàng Thanh S1, (tên gọi khác: không), sinh năm 1982 tại Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp NT, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thân Hoàng G và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Lý Thị NG- sinh năm 1987; có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2014.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 27/6/2022 đến ngày 06/7/2022 được hủy bỏ tạm giữ, hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

6. Nguyễn Quốc Q, (tên gọi khác: không), sinh năm 1999 tại Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp NT, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Quang Đ và bà Nguyễn Thị T5 (đã chết); Bị cáo chưa có vợ con.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 27/6/2022 đến ngày 06/7/2022 được hủy bỏ tạm giữ, hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

7. Nguyễn Anh T1, (tên gọi khác: không), sinh năm 1989 tại Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp TN, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Nguyễn Thị Thanh P- sinh năm 1996; có 01 con, sinh năm 2019.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 27/6/2022 đến ngày 06/7/2022 được hủy bỏ tạm giữ, hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

8. Nguyễn Đức H, (tên gọi khác: không), sinh năm 1987 tại Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp NT, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H1 và bà Nguyễn Thị Thu H2; có vợ là Nguyễn Thị MA- sinh năm 1993; có 02 con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2020.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 15/9/2022 đến ngày 18/9/2022 được hủy bỏ tạm giữ, hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 26/06/2022, Nguyễn Xuân B, Nguyễn Ngọc S, Hoàng Anh T và Nguyễn Đức M rủ nhau đến vườn trà thuộc ấp NT, xã V, huyện N để đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh “xóc đĩa”.

Cách thức đánh bạc như sau: Bộ “xóc đĩa” gồm 01 đĩa nhựa, 01 chén sứ và 04 quân vị (cắt hình tròn từ quân bài, có 02 mặt khác màu nhau) và 01 áo mưa bằng nhựa sử dụng làm chiếu bạc. Các con bạc quy ước trên chiếu bạc 01 bên chẵn và 01 bên lẻ. Nhà cái sử dụng 04 vị bỏ vào đĩa và lấy chén úp lại, cầm lên lắc cho các quân vị đảo lộn. Các con bạc còn lại (tay con) sẽ chọn bên chẵn hoặc bên lẻ để đặt cược theo tỷ lệ thắng thua 1:1 với nhà cái. Khi mở chén, nếu tổng các quân vị có mặt cùng màu là lẻ (có 01 hoặc 03 quân vị cùng màu) thì các con bạc đặt cược bên lẻ thắng, người đặt cược bên chẵn thua; nếu tổng các quân vị có mặt cùng màu là chẵn (có 02 hoặc 04 quân vị cùng màu) thì các con bạc đặt cược bên chẵn thắng, người đặt cược bên lẻ thua.

Quá trình đánh bạc, B là người làm nhà cái, trực tiếp thắng thua với những người còn lại. Khi B, S, Hoàng Anh T và M đang đánh bạc thì lần lượt có Nguyễn Đức H, Thân Hoàng Thanh S1, Nguyễn Anh T1, Nguyễn Quốc Q đến cùng tham gia đánh bạc, cụ thể như sau:

- Nguyễn Xuân B mang theo 4.100.000 đồng sử dụng toàn bộ để đánh bạc với vai trò là người làm cái. Quá trình đánh bạc, B thua 1.350.000 đồng. Khi bị phát hiện, B chạy thoát và bỏ lại 2.750.000 đồng trên chiếu;

- Nguyễn Ngọc S mang theo 500.000 đồng để đánh bạc và bị thua 300.000 đồng. Khi bị phát hiện, S bỏ chạy và bỏ lại 200.000 đồng đang đặt cược dưới chiếu bạc;

- Hoàng Anh T mang theo 1.200.000 đồng để đánh bạc và thua số tiền 800.000 đồng. Khi bị phát hiện, Tuấn bỏ chạy và bỏ lại 300.000 đồng trên chiếu bạc;

- Nguyễn Đức M mang theo 10.000.000 đồng nhưng chỉ sử dụng 5.000.000 đồng để đánh bạc và thắng được 4.700.000 đồng. Khi bị phát hiện, M bị thu giữ 200.000 đồng đặt cược dưới chiếu bạc và 14.500.000 đồng trên người, gồm 9.500.000 đồng sử dụng đánh bạc và 5.000.000 đồng không sử dụng vào việc đánh bạc.

- Thân Hoàng Thanh S1 sử dụng 2.000.000 đồng để đánh bạc và bị thua 1.000.000 đồng. Khi bị phát hiện, S1 bị thu giữ trên người 1.000.000 đồng.

- Nguyễn Quốc Q mang theo 4.500.000 đồng nhưng chỉ sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc và thắng được 600.000 đồng. Khi bị phát hiện, Q bị thu giữ 100.000 đồng đặt cược dưới chiếu bạc và 5.500.000 đồng trên người, gồm 1.000.000 đồng sử dụng đánh bạc và 4.000.000 đồng không sử dụng vào việc đánh bạc.

- Nguyễn Anh T1 mang theo 1.650.000 đồng để đánh bạc và bị thua hết.

- Nguyễn Đức H mang theo 200.000 đồng vào mục đích đánh bạc và bị thua hết. Khi bị phát hiện, H chạy thoát.

Tất cả đánh bạc đến 15 giờ 20 phút cùng ngày, thì bị Công an xã V phát hiện, bắt giữ và lập biên bản phạm tội quả tang đối với M, S1, Q, Nguyễn Anh T1. Riêng B, S, Hoàng Anh T chạy thoát.

Đến ngày 05/7/2022, B, Tuấn, S ra đầu thú. Ngày 15/9/2022, H ra đầu thú.

* Tang vật thu giữ:

- Dụng cụ dùng vào việc đánh bạc gồm: 01 áo mưa, 01 đĩa, 01 bát và 04 quân vị;

- Tiền dùng vào việc đánh bạc:

+ 3.650.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc.

+ 11.500.000 đồng của các đối tượng để trên người dùng vào việc đánh bạc gồm: M 9.500.000 đồng, S1 1.000.000 đồng, Q 1.000.000 đồng.

- Tài sản không liên quan đến việc đánh bạc, Cơ quan điều tra đã giao trả:

+ 5.000.000 đồng, 01 xe mô tô biển số 60M4-4281 và 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus cho Nguyễn Đức M.

+ 15.460.000 đồng, 01 xe mô tô biển số 60C2-009.65 và 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen cho Nguyễn Nhật Trường (Trường nằm ngủ gần nơi đánh bạc).

+ 4.000.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen cho Nguyễn Quốc Q.

- Tài sản không liên quan đến việc đánh bạc, hiện đang tạm giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius không biển số của Nguyễn Anh T1.

* Tại bản cáo trạng số 59/CT.VKS-NT ngày 10/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai thay thế cáo trạng số 238/CT.VKS-NT ngày 29/11/2022, cáo trạng số 12/CT.VKS-NT ngày 06/12/2022 truy tố các bị cáo Nguyễn Xuân B, Nguyễn Ngọc S, Hoàng Anh T, Nguyễn Đức M, Thân Hoàng Thanh S1, Nguyễn Quốc Q, Nguyễn Anh T1, Nguyễn Đức H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị: các bị cáo Nguyễn Xuân B, Nguyễn Ngọc S, Hoàng Anh T, Nguyễn Đức M, Thân Hoàng Thanh S1, Nguyễn Quốc Q, Nguyễn Anh T1, Nguyễn Đức H có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, bị cáo đã thực hiện hoàn thành hành vi phạm tội nên đủ căn cứ xác định hành vi của các bị cáo cấu thành tội “Đánh bạc”.

Tuy nhiên xét cho các bị cáo Nguyễn Xuân B, Nguyễn Ngọc S, Hoàng Anh T, Nguyễn Đức M, Thân Hoàng Thanh S1, Nguyễn Quốc Q, Nguyễn Anh T1, Nguyễn Đức H phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt; ngoài ra B, S, H và Hoàng Anh T ra đầu thú nên đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; Điều 38, Điều 17, Điều 58, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt các bị cáo Nguyễn Xuân B, Nguyễn Đức M mỗi bị cáo là 08 tháng đến 10 tháng tù và phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 10 triệu đến 15 triệu đồng.

Xử phạt các bị cáo Thân Hoàng Thanh S1, Nguyễn Quốc Q, Nguyễn Anh T1, Hoàng Anh T, Nguyễn Ngọc S và Nguyễn Đức H mỗi bị cáo từ 06 tháng đến 08 tháng tù và phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 10 triệu đến 15 triệu đồng.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Tòa tuyên:

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 15.150.000 đồng dùng vào việc đánh bạc gồm: 3.650.000 đồng tạm giữ trên chiếu bạc và 11.500.000 đồng ở trên người gồm: Nguyễn Đức M 9.500.000 đồng, Thân Hoàng Thanh S1 1.000.000 đồng, Nguyễn Quốc Q 1.000.000 đồng.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ xóc đĩa gồm: 01 đĩa nhựa, 01 bát sứ, 04 vật hình tròn được cắt ra từ lá bài tây (quân vị); 01 áo mưa bằng nhựa sử dụng làm chiếu bạc.

Đối với 01 xe mô tô biển số: 60M4-4281, do chưa xác minh được chủ sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đề nghị tách ra, khi có căn cứ đề nghị xử lý sau.

Quá trình điều tra, Thân Hoàng Thanh S1 và Nguyễn Nhật Trường khai: Khi Trường đang nằm ngủ gần nơi đánh bạc thì S1 hỏi vay Trường 2.000.000 đồng để mua sữa cho con nên Trường đưa tiền cho S1 vay rồi ngủ tiếp. S1 lấy 2.000.000 đồng tham gia đánh bạc thì Trường không biết. Do vậy, Cơ quan điều tra không xử lý Trường là phù hợp.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên Tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Các bị cáo Nguyễn Xuân B, Nguyễn Ngọc S, Hoàng Anh T, Nguyễn Đức M, Thân Hoàng Thanh S1, Nguyễn Quốc Q, Nguyễn Anh T1, Nguyễn Đức H không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo nói lời nói sau cùng xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Xuân B, Nguyễn Ngọc S, Hoàng Anh T, Nguyễn Đức M, Thân Hoàng Thanh S1, Nguyễn Quốc Q, Nguyễn Anh T1, Nguyễn Đức H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai ban đầu, cùng các chứng cứ khác được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có cơ sở kết luận:

Vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 26/06/2022, tại ấp NT, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Xuân B, Nguyễn Ngọc S, Hoàng Anh T, Nguyễn Đức M, Thân Hoàng Thanh S1, Nguyễn Quốc Q, Nguyễn Anh T1, Nguyễn Đức H có hành vi đánh bạc bằng hình thức chơi xóc đĩa, thắng thua bằng tiền với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 15.150.000 đồng thì bị bắt quả tang.

Các bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, đã thực hiện hoàn thành hành vi phạm tội. Vì vậy có đủ căn cứ và cơ sở xác định hành vi của các bị cáo Nguyễn Xuân B, Nguyễn Ngọc S, Hoàng Anh T, Nguyễn Đức M, Thân Hoàng Thanh S1, Nguyễn Quốc Q, Nguyễn Anh T1, Nguyễn Đức H phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ.

[3]. Về nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Về nhân thân: các bị cáo Nguyễn Xuân B, Nguyễn Ngọc S, Hoàng Anh T, Nguyễn Đức M, Thân Hoàng Thanh S1, Nguyễn Quốc Q, Nguyễn Anh T1, Nguyễn Đức H có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

Tính chất, mức độ của hành vi: Xét tính chất tội đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an tại địa phương, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác.

Xét vai trò của bị cáo: Trong vụ án này, các bị cáo Nguyễn Xuân B, Nguyễn Ngọc S, Hoàng Anh T, Nguyễn Đức M, Thân Hoàng Thanh S1, Nguyễn Quốc Q, Nguyễn Anh T1, Nguyễn Đức H cùng rủ nhau đánh bạc, ăn tiền và tất cả cùng hưởng ứng tích cực nên xét tính chất vai trò của từng bị cáo là ngang nhau.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt: các bị cáo Nguyễn Ngọc S, Hoàng Anh T, Nguyễn Đức M, Thân Hoàng Thanh S1, Nguyễn Quốc Q, Nguyễn Anh T1, Nguyễn Đức H phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt; khi tội phạm xảy ra thì bị cáo S, H và Hoàng Anh T ra đầu thú, trong thời gian tại ngoại các bị cáo đã chấp hành nghiêm quy định của pháp luật áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) không cần thiết xử phạt tù các bị cáo Nguyễn Ngọc S, Hoàng Anh T, Thân Hoàng Thanh S1, Nguyễn Quốc Q, Nguyễn Anh T1, Nguyễn Đức H mà phạt tiền các bị cáo cũng đủ răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Nguyễn Xuân B phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt; khi tội phạm xảy ra thì bị cáo B ra đầu thú nên cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Tuy nhiên trong thời gian bị cáo tại ngoại chờ xét xử đã vi phạm pháp luật và hiện đang bị tạm giữ “về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” nên cần thiết xử phạt tù bị cáo mới đủ răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung và không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Đức M trong thời gian áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo M không chấp hành nghiêm lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú dẫn đến việc Viện kiểm sát không tổng đạt được cáo trạng cho bị cáo nên bị cơ quan tiến hành tố tụng truy nã, ngày 07/3/2023 bị cáo M đầu thú. Xét bị cáo M phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, đã ra đầu thú, cha ruột của bị cáo bị ung thư, mẹ bị cáo già yếu, bị cáo là lao động chính duy nhất trong gia đình nên cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2017 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Về hình phạt cần thiết xử phạt tù bị cáo mới đủ răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung, không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 15.150.000 đồng dùng vào việc đánh bạc gồm: 3.650.000 đồng tạm giữ trên chiếu bạc và 11.500.000 đồng ở trên người gồm: Nguyễn Đức M 9.500.000 đồng, Thân Hoàng Thanh S1 1.000.000 đồng, Nguyễn Quốc Q 1.000.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ xóc đĩa gồm: 01 đĩa nhựa, 01 bát sứ, 04 vật hình tròn được cắt ra từ lá bài tây (quân vị); 01 áo mưa bằng nhựa sử dụng làm chiếu bạc.

(Các vật chứng nêu trên đã được chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện N lưu giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/12/2022 và biên lai thu tiền số 0001949 ngày 02/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện N tại kho bạc nhà nước huyện N).

[5]. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Xuân B, Nguyễn Ngọc S, Hoàng Anh T, Nguyễn Đức M, Thân Hoàng Thanh S1, Nguyễn Quốc Q, Nguyễn Anh T1, Nguyễn Đức H, mỗi người phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[6]. Đối với 01 xe mô tô biển số: 60M4-4281, do chưa xác minh được chủ sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đề nghị tách ra, khi có căn cứ đề nghị xử lý sau.

[7]. Quá trình điều tra, Thân Hoàng Thanh S1 và Nguyễn Nhật Trường khai: Khi Trường đang nằm ngủ gần nơi đánh bạc thì S1 hỏi vay Trường 2.000.000 đồng để mua sữa cho con nên Trường đưa tiền cho S1 vay rồi ngủ tiếp. S1 lấy 2.000.000 đồng tham gia đánh bạc thì Trường không biết. Do vậy, Cơ quan điều tra không xử lý Trường là phù hợp.

[8]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng đối với các bị cáo Nguyễn Xuân B, Nguyễn Ngọc S, Hoàng Anh T, Nguyễn Đức M, Thân Hoàng Thanh S1, Nguyễn Quốc Q, Nguyễn Anh T1, Nguyễn Đức H là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận. Tuy nhiên, về mức hình phạt là chưa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, cần điều chỉnh mức hình phạt cho các bị cáo để thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 17, Điều 35, 38, 58 Điều Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và các Điều 260, 298, 299, 326, 331, 333, 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Xuân B, Nguyễn Ngọc S, Hoàng Anh T, Nguyễn Đức M, Thân Hoàng Thanh S1, Nguyễn Quốc Q, Nguyễn Anh T1, Nguyễn Đức H phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân B 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/5/2023.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc S số tiền 20.000.000đồng.

Xử phạt bị cáo Hoàng Anh T số tiền 20.000.000đồng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức M 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/3/2023 nhưng được tính trừ vào thời gian tạm giữ từ ngày 27/6/2022 đến ngày 06/7/2022.

Xử phạt bị cáo Thân Hoàng Thanh S1 số tiền 20.000.000đồng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Q số tiền 20.000.000đồng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T1 số tiền 20.000.000đồng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H số tiền 20.000.000đồng.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

-Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 15.150.000 đồng dùng vào việc đánh bạc gồm: 3.650.000 đồng tạm giữ trên chiếu bạc và 11.500.000 đồng ở trên người gồm: Nguyễn Đức M 9.500.000 đồng, Thân Hoàng Thanh S1 1.000.000 đồng, Nguyễn Quốc Q 1.000.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ xóc đĩa gồm: 01 đĩa nhựa, 01 bát sứ, 04 vật hình tròn được cắt ra từ lá bài tây (quân vị); 01 áo mưa bằng nhựa sử dụng làm chiếu bạc.

(Các vật chứng nêu trên đã được chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện N lưu giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/12/2022 và biên lai thu tiền số 0001949 ngày 02/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện N tại kho bạc nhà nước huyện N).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Xuân B, Nguyễn Ngọc S, Hoàng Anh T, Nguyễn Đức M, Thân Hoàng Thanh S1, Nguyễn Quốc Q, Nguyễn Anh T1, Nguyễn Đức H, mỗi người phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Thi hành án;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lợi

